CHÍ KHÍ ANH HÙNG

(Trích Truyện Kiều -NGUYỄN DU)

1. Từ Hải là một giấc mơ của Nguyễn Du : giấc mơ anh hùng - anh hùng cái thế.

Thông thường, để làm nổi bật phẩm chất anh hùng của một hình tượng nhân vật, người ta hay đặt nhân vật vào hoàn cảnh đặc thù là đối mặt với gian nan thử thách. Dân gian vẫn có câu 'Lửa thử vàng gian nan thử sức", lại có câu "Gian nan là nợ anh hùng phải vay” là thế. Phải chiến thắng được những gian nan thử thách ấy thì mới khẳng định được bản lĩnh và chí khí anh hùng. Những gian nan thử thách nào vậy ? Thử thách ngoài mình và thử thách trong mình. Thắng những thế lực ngoài mình đã khó, thắng những thế lực ngay trong mình còn khó hơn. Thắng kẻ địch, thắng thiên nhiên đã khó, nhưng thắng những thói thường trong mình còn khó gấp bội. Không ít người chiến thắng được uy vũ, nhưng lại gục ngã trước những mời mọc đầy cám dỗ trong mình.

Mà rốt cuộc, nói đến anh hùng là nói đến cái phi thường.

Muốn làm chuyện phi thường thì cũng cần phải thắng được cái bình thường.

Nguyễn Du không chỉ khắc hoạ Từ Hải lập nên nhiều kì tích phi thường, ông còn làm nổi bật tính cách anh hùng của Từ Hải khi đặt nhân vật đối mặt và vượt lên cái bình thường. Đoạn trích Chí khí anh hùng này là thế. Ở đây có những vướng bận gia đình, có "thói nữ nhi thường tinh". Nên bề ngoài có thể xem cái gian nan thử thách trong lòng mà Từ phải đối mặt để giải quyết là vấn đề "anh hùng và mĩ nhân" — mĩ nhân cản bước, còn anh hùng thì vượt ải mĩ nhào. Nghĩ thế không sai, nhưng cũng không hẳn. Xem kĩ, Kiều đâu có cản bước Từ, Từ đâu có rũ bỏ Kiều. Vậy, có thể coi đó là mối mâu thuẫn giữa hạnh phúc lứa đôi và lí tưởng anh hùng chăng ? Cũng không hẳn. Sau khi chuộc Kiều ra khỏi lầu xanh, Từ đã có Kiều, đã sống cùng mĩ nhân. Nhưng chỉ vậy thôi là chưa thoả. Điều Từ Hải muốn đó là phải tạo được sự nghiệp anh hùng nữa, bấy giờ trai anh hùng mới thật xứng với gái thuyền quyên. Nghĩa là Từ muốn hướng tới một hạnh phúc phi thường. Chỉ bao giờ được thế, Từ mới thoả chí. Cho nên, xét cho cùng đó là mối mâu thuẫn giữa hạnh phúc nhỏ - bình thường và hạnh phúc lớn - phi thường.

1. Không cần phải đọc kĩ lắm cũng có thể íhấy đoạn thơ đã tự hình thành hai phần nhỏ hơn. Phần một gồm bốn câu đầu : hình ảnh lên đường của Từ Hải. Phần hai là đoạn còn lại : cuộc đối thoại Từ Hải - Thuý Kiều khi Từ dứt áo ra đi. Cũng lạ, Nguyễn Du dựng cảnh Từ Hải lên đường trước, rồi lời từ biệt mới đến sau.

Ở đây, dù chưa phải là khung cảnh nhân vật đang chọc trời khuấv nước, Nguyễn Du vẫn làm nổi lên tầm vóc của Từ. Hơn nữa, chưa phải bộc lộ minh bằng hành vi, mà mới chỉ qua lời nói - iời nói với vợ thôi, chí khí anh hùng của Từ Hải cũng đã toát lên mãnh liệt.

Từ Hải ít được mô tả trong không gian tổ ấm. Điều này có lí của nó : tổ ấm thường tình không phải là cái không gian hợp với tầm vóc kẻ phi thường, nếu không nói ỉà không gian ấy sẽ tù hãm người anh hùng. Ra khỏi cái tổ ấm hương lửa đương nồng của hạnh phúc lứa đôi, Từ mới thực là Từ. Đúng thế, Từ Hải chỉ thực sự là mình trong không gian tròi đất:

Nửa năm hương lửa đương nồng,

Trượng phu thoắt đã động lòng bốn phương.

Trông vời trời bể mênh mang,

Thanh gươm yên ngựa, lên đường thẳng rong.

Sự nồng nàn của tình yêu, vị ngọt ngào của hạnh phúc có thê là chất xúc tác, cũng có thể là chất bào mồn chí khí kẻ anh hùng. Mĩ nhân có thể là động lực của kẻ anh hùng, cũng có thể đánh đắm những sự nghiệp anh hùng. Sau này, Chế Lan Viên có nói đến cái hình ảnh ''Hạnh phúc đựng trong một tà áo đẹp - Một mái nhà yên rủ bónq xuống tâm hồn" là cũng theo nghĩa bào mòn, đánh đắm ấy, chúng từng là giấc mơ con đè nát bao cuộc đời cỏn con. Từ Hải khác. Mỹ nhân, hạnh phúc chỉ mới là một nửa đòi chàng. Tinh nhân lãng mạn mới chỉ là một nửa con người chàng. Từ còn một nửa khác : một khách anh hùng với sự nghiệp cái thế. Một chữ "thoắt" đã cho thấy tính cách anh hùng của Từ. Đó là sự thức dậy mau lẹ của con người anh hùng trong kẻ phi thường này. Thì ra, Từ sinh ra không phái để làm con người của một mái nhà. Trái lại, Từ sinh ra là thuộc về bốn phương. Ngang dọc bốn phương mới thục sự là sứ mạng, thực sự là cuộc sống của chàng. Rời khỏi một mái ấm, Từ đến với không gian thực của minh : không gian càn khôn trời đất.

Trong Truyền Kiểu, chữ "thoắt" thường chứa đựng những biến cố, đôi khi là biến cố trọng đại. Có thể đó là biến cố đầy ngang trái "Thoắt mua về thoắt bán đi". Có thế đó là biến cố đau thương "Nửa chừng xuân thoắt gãy cành thiên hương",... Chữ "thoắt" nàv diễn ra âm thầm, nhưng thực sự cũng chứa đựng một biến cố lớn của đời Từ. Bắt đầu từ giây phút ấy, Từ mới thực sự sống rồi chết lẫm liệt như một anh hùng cái thế. Và như vậy, chữ "thoắt" đã chia đời Từ Hải làm hai thật rành rẽ : nó là dấu ngắt cho một bản tình ca hùng tráng đồng thời mở đầu cho bản hùng ca bi tráng.

Đúng là Nguyễn Du đã khắc hoạ Từ Hải thật hoành tráng :

Trông vời trời bể mênh mang,

Thanh gươm yên ngựa, lên đường thẳng rong.

Đó là hình tương tráng sĩ. Người đọc thơ cổ điển có thể liên tưởng đến một nhân vật khác cũng thuộc thế kỉ VXIII, trong Chinh phụ ngâm :

Áo chàng đỏ tựa ráng pha,

Ngựa chùng sắc trắng như là tuyết in.

Cả hai đều toát lên vẻ oai phong lẫm liệt đầy chất lí tưởng của những trang hào kiệt. Nhưng, nếu chàng chinh phu được tô điểm bằng sắc màu lãng mạn trong cái nhìn kiêu hãnh và trìu mến của nàng chinh phụ. thì Từ Hải lại được tạo hình bằng đường nét ngạo nghễ trên cái nền kì vĩ của không gian. Một đằng Lẫm liệt cùng sắc phục, một đằng mênh mang với khát vọng. Đằng là vẻ đẹp quý phái, đằng Là vẻ đẹp phong trần.

Có thể nói, bên cạnh những hình ảnh "chọc trời khuấy nước mặc dầu - Dọc ngang nào biết trên đầu có ai", hay " Phong trần mài một lưỡi gươm - Những phường giá áo túi cơm xá gì", "Gươm đùn nửa gánh non sông một chèo",... thì "Trông vời trời bể mênh mang - Thanh gươm yên ngựa lên đường thẳng rong" cũng là một bức chân dung hết sức hoàn hảo mà Nguyễn Du đã dành cho Từ Hải.

Đoạn hai là một màn đối thoại. Lời tác giả nhường hẳn cho lời nhân vật. Các nhân vật bộc lộ phẩm cách của mình qua ngôn ngữ của chính mình. Nếu ở Thuý Kiều là lối nói đúng mực của người đàn bà nền nếp, trọng bổn phận đạo lí, nhưng cũng không thiếu kiên tâm, thì ***ở*** Từ Hải là lối nói sắt đá, quyết đoán của một bậc trương phu, song cũng không phải vô tình. Kiều viện đạo phu thê, Từ lại viện đạo tri kỉ. Kiều ứng xử theo lẽ binh thường. Từ ứng xử theo lối phi thường. Nàng muốn được theo chân Từ Hải:

Nàng rằng : "phận gái chữ tòng,

Chàng đi thiếp cũng một lòng xỉn đi!"

Kiều viện ra đạo lí phu thê thường tinh vừa như một lí lẽ vừa như một thể nguyền để thuyết phục Từ Hải. Nàng muốn được kề vai sát cánh chia ngọt sẻ bùi cùng chồng. Còn Từ Hải có chấp thuận cái thường tình không ? Chấp thuận cái thường tình thì còn đâu là kẻ phi thường. Đó không thể là cung cách Từ Hải. Nhưng Từ cũng không nỡ gạt đi một cách lạnh lùng, mà cũng viện ra những lí lẽ riêng để thuyết phục Kiều. Chàng xuất phát từ đạo lí khác : đạo lí tri kỉ. Từ Hải xem đạo tri kỉ cao trọng hơn đạo phu thê. Một khi đã là tri kỉ, hiểu rõ lòng dạ của nhau, thì không nên câu nệ lẽ phu thê theo thói thường của người đời:

Từ rằng : "Tâm phúc tương tri

Sao chưa thoát khỏi nữ nhi thường tình ?

Rồi Từ bộc bạch cái chí phi thường của mình. Đó là chí của một người muốn dựng nghiệp vương bá :

Bao giờ mười vạn tinh binh,

Tiếng chiêng dậy đất, bóng tinh rợp đường.

Làm cho rõ mặt phi thường,

Bấy giờ ta sẽ rước nàng nghi gia.

Bằng nay bốn bể không nhà,

Theo càng thêm bận, biết là đi đâu ?

Đành lòng chờ đó ít lâu,

Chầy chăng là một năm sau, vội gì!"

Từ Hải sẽ xây dựng cơ đồ huy hoàng của một bậc vương bá để xứng đáng với Kiều. Cũng có nghĩa : lúc Từ tạo dựng xong nghiệp vương nghiệp bá cho mình cũng tức là đưa Kiều lên địa vị một mệnh phụ phu nhân. Chỉ khi đạt được điều ấy, Từ mới rước nàng về. Vậy nên cái hạnh phúc mà Từ Hải muốn hướng tới đâu chỉ là chút "hương lửa đương nồng" trong một mái ấm của đời thường. Mà chính là một hạnh phúc phi thường : hạnh phúc của bậc anh hùng cái thế. Từ muốn một minh thực hiện điều đó. Từ cũng không muốn vì điều đó mà Kiều phải bận lòng và làm vướng bận mình. Điều kinh ngạc là cái việc kinh thiên động địa ấy, Từ hoàn toàn tin rằng mình chỉ thực hiện chóng vánh trong một năm ! Nghĩa là cái việc vá trời lấp biển ấy với Từ chả khó khăn gì, chỉ như trở bàn tay.

Ngẫm ra, cái sự nghiệp hướng tới đã là phi thường. Cái thời lượng dành cho việc phi thường ấy lại chẳng lâu la gì. Cái cách đạt được nó xem ra cũng chẳng khó khăn gì. Ngần ấy hội lại chẳng đã đủ làm rõ mặt phi thường của con người Từ Hải hay sao ?

Hai câu kết của đoạn trích lại trở về với lời của tác giả. Nguyễn Du mô tả Từ Hải ra đi với lời nói quả quyết, cử chỉ dứt khoát, dáng hình tựa như cánh chim bằng cất mình bay thẳng vào muồn trùng dặm khơi vậy :

Quyết lời dứt áo ra đi,

Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi.

Mở đầu với dáng điệu "Trông vời trời bể mênh mang", kết thúc với "Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi" - toàn những tư thế hoành tráng, chiều kích kì vĩ - Từ Hải đã hiện ra như một tính cách phi thường lồng lộng giữa càn khôn. Có thể nói đó là bút pháp lí tưởng hoá nhằm vẽ ra một con người lí tưởng để thực hiện giấc mơ anh hùng của ngòi bút Nguyễn Du.